

Số: **153/2020/QĐST-HNGĐ**

*Thủ Dầu Một, ngày 04 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2020/TLST-VDS ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Vũ Thanh L, sinh năm 1954; HKTT: Số 633/36/8 Tổ 86, Khu 9, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; HKTT: Số 633/36/8 Tổ 86, Khu 9, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/5/2020, ông Vũ Thanh L và bà Nguyễn Thị T xác định: Ông L và bà T kết hôn ngày 10/9/2004, được UBND phường Phú Lợi, thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 132, quyển số 01. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến nay mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông L và bà T vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Vũ Thanh L và bà Nguyễn Thị T có 01 con chung trong thời kỳ hôn nhân là cháu Vũ Ngọc Khánh D, sinh ngày 04/8/2005. Ông L và bà T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Vũ Ngọc Khánh D, sinh ngày 04/8/2005 cho mẹ là bà Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Thanh L và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Ngọc Khánh D, sinh ngày 04/8/2005 cho mẹ là bà Nguyễn Thị T tôi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Vũ Thanh L được miễn; bà Nguyễn Thị T phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0041804 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Khương Minh Trí**